

Tiếng Việt
Chương trình AMH: RQ9198

XÁC NHẬN ĐẶC ĐIỂM CỦA BỘ SẢN PHẨM VÀ NGÀY NHẬN

Vui lòng xác nhận rằng có đúng số lượng mẫu và mẫu của bạn có hình dạng như được chỉ ra trong phần ĐẶC ĐIỂM bên dưới. Vui lòng xác nhận rằng không có lọ nào bị hỏng và thông báo ngay cho đại diện Randox tại địa phương của bạn nếu có bất kỳ sự khác biệt nào. Cuối cùng, vui lòng đăng nhập vào www.riqas.net để xác nhận chính xác ngày bạn nhận được bộ sản phẩm này.

ĐẶC ĐIỂM

Một hộp chứa 6 lọ mẫu đông khô, mỗi lọ dung tích 1 ml. Các lọ được dán nhãn để đánh số thứ tự mẫu.

CHUẨN BỊ/BẢO QUẢN/ĐỘ ỔN ĐỊNH

Các mẫu được niêm phong trong chân không. Mở lọ thật cẩn thận, tránh thất thoát nguyên liệu và sử dụng pipet đã hiệu chuẩn với thể tích 1 ml nước cất mới được đo chính xác ở +20°C đến +25°C. Đậy nút cao su, đậy kín lọ và để yên trong 30 phút trước khi sử dụng. Đảm bảo rằng chất đông khô được hòa tan hoàn toàn bằng cách xoay nhẹ. Đừng lắc lọ. Phân tích mẫu trong vòng 2 ngày sau khi hoàn nguyên trong trường hợp không bị nhiễm vi khuẩn. Các mẫu phải được xử lý giống như cách xử lý mẫu bệnh phẩm. Mẫu phải được bảo quản ở nhiệt độ 2 - 8°C khi không sử dụng.

AN TOÀN

Huyết thanh từ thành phần người. Sản phẩm đã được kiểm tra nguồn gốc và cho kết quả âm tính với HBsAg cũng như kháng thể kháng HIV và HCV. Tuy nhiên, để bảo vệ hoàn toàn, nên xử lý huyết thanh cẩn thận như mẫu bệnh phẩm.

Chỉ sử dụng trong **IN VITRO**.

*** LƯU Ý QUAN TRỌNG:** Kết quả phải đến RIQAS trước 17:00 giờ GMT vào NGÀY CUỐI CÙNG. Nếu NGÀY PHÂN TÍCH ĐƯỢC KHUYẾN NGHỊ không đủ thời gian, chúng tôi khuyên bạn nên phân tích mẫu sớm hơn để đảm bảo bạn đáp ứng đúng thời hạn. Kết quả muộn sẽ không được chấp nhận sau ngày cuối cùng của mẫu tiếp theo.

AMH PROGRAMME /		
RETURN OF RESULTS / RETOUR DES RESULTATS / RITORNO DEI RISULTATI / ENTREGA DE RESULTADOS / ENVIO DE RESULTADOS /		
结果返回日期 / PRZESYŁANIE WYNIKÓW / SONUÇLARIN GERİ DÖNÜŞÜ / GÜİ TRÁ KÉT QUÁ / ตารางการส่งผลRIQAS		
CYCLE 1B / CICLO 1B / CICLO 1B / 周期 1B / CYKL 1B / DÖNGÜ 1B / CHU KỲ 1B / รอบ 1B		
SAMPLE NO / ECHANTILLON NO/ CAMPIONE N / N° MUESTRA/ AMOSTRA N° / 样本编号 NR PROBKI / NUMUNE NO/ MÃU SỐ / ตัวอย่างตรวจที่	RECOMMENDED ANALYSIS DATE/ DATE RECOMMANDE POUR L' ANALYSE/ FECHA DE ANÁLISIS RECOMENDADA / DATA ANALISI CONSIGLIATA / DATE RECOMMANDE POUR L' ANALYSE/ 建议的样本分析日期 / ZALECANA DATA WYKONANIA OZNACZENIA / TAVSIYE EDILEN ANALIZ TARİHI / NGÀY KHUYẾN CÁO PHÂN TÍCH / วันที่แนะนำให้ทำการวิเคราะห์	* FINAL DATE/ *DATE LIMITE/ * FECHA LÍMITE / *DATA LIMITE / *DATE LIMITE / * 截止日期 / *DATA KONCOWA / * SON TARİH / *HẠN CUỐI GỬI TRẢ KẾT QUẢ / * วันสุดท้ายของการส่งผลกลับ
7	10.07.23	17.07.23
8	14.08.23	21.08.23
9	11.09.23	18.09.23
10	09.10.23	16.10.23
11	13.11.23	20.11.23
12	11.12.23	18.12.23